

Số: /BC-UBND

Đắk Glei, ngày tháng 12 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2021**

*Thực hiện Thông báo số 16/TB-HĐND ngày 12/10/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2016-2021;*

*Căn cứ Quyết định số 1539/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND huyện Đắk Glei về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;*

Sau khi chỉ đạo cơ quan chuyên môn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng báo cáo tình hình KT-XH năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2021 trình tại kỳ họp thứ 11, HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2016-2021, UBND huyện Đắk Glei báo cáo như sau:

#### **Phần thứ nhất**

### **TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020**

#### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020**

##### **1. Về kinh tế:**

**1.1. Về tăng trưởng kinh tế:** Tốc độ tăng trưởng GTSX các ngành (*theo giá so sánh 2010*) ước đạt 15,87% đạt 100% so với kế hoạch (15,87%) và tăng 1,5% so với cùng kỳ (năm 2019 là 14,42%). *Cơ cấu kinh tế* có sự chuyển dịch đúng hướng: Khu vực nông - lâm - thủy sản đạt 40% giảm 1,2%; Khu vực công nghiệp - xây dựng đạt 26%, tăng 0,9%; Khu vực dịch vụ đạt 34%, tăng 0,4% so với cùng kỳ năm 2019. Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 28,4 triệu đồng năm 2019 lên 34,7 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

**1.2. Tín dụng - tiền tệ:** Ước đến 31/12/2020, tổng huy động vốn toàn địa bàn đạt 761.417 triệu đồng, tăng 72.417 triệu đồng so với năm trước<sup>1</sup>; tổng dư nợ tín dụng đạt 968.161 triệu đồng<sup>2</sup>. Tổng nợ xấu ước đến 31/12/2020 là 3.756 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,4% tổng dư nợ tín dụng.

**1.3. Thu chi ngân sách:** Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến 30/11/2020 đạt 36.940 triệu đồng, đạt 113,1% dự toán; Ước đến 30/12/2020 đạt 40.000 triệu đồng đạt 122,5 % so với dự toán và bằng 107,6% so với năm 2019 (năm 2019 đạt 37.181 triệu đồng). Chi ngân sách địa phương đạt 382.000 triệu đồng, đạt 90% dự toán đầu năm.

##### **1.4. Đầu tư phát triển:**

<sup>1</sup> Tổng nguồn vốn huy động toàn địa bàn đến 31/12/2019 đạt 687.000 triệu đồng.

<sup>2</sup> Tổng dư nợ tín dụng toàn địa bàn đến 31/12/2019 đạt 846.000 triệu đồng.

- Số công trình thực hiện hiện: Tổng số công trình thực hiện là 228 công trình (*công trình thực hiện vốn năm 2020 là 157, công trình thực hiện vốn kéo dài là 30 công trình, công trình thực hiện hoàn ứng vốn 9 công trình, công trình bố trí vốn trả nợ và đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia: 30 công trình, công trình đã phê duyệt chủ trương chưa được bố trí vốn 02 công trình. Đến 30/11/2020 đã hoàn thành 179 công trình, đang triển khai thi công 8 công trình, 09 công trình đã xong thủ tục hoàn ứng và 02 công trình đang thực hiện CBĐT*).

- Tình hình thực hiện vốn: Kế hoạch vốn thực hiện năm 2020 là 139.195 triệu đồng (*trong đó năm 2020 là 131.587 triệu đồng, vốn kéo dài là: 7.608 triệu đồng*). Đến ngày 30/11/2020 đã giải ngân 122.762 triệu đồng (*trong đó năm 2020 là 115.253 triệu đồng, vốn kéo dài là: 7.509 triệu đồng*) đạt 88% kế hoạch vốn giao.

### **1.5. Công tác quản lý đô thị, quy hoạch và thực hiện quy hoạch**

- Công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng, vệ sinh môi trường, quản lý xây dựng, quản lý chất lượng công trình trên địa bàn huyện được tăng cường; thực hiện tốt công tác cấp giấy phép xây dựng, từ đầu năm đến nay<sup>3</sup> đã cấp 16 giấy phép xây dựng.

- Công tác lập, thẩm định và quản lý quy hoạch được tích cực thực hiện, đảm bảo về chất lượng, đáp ứng tốt yêu cầu quản lý và đã phát huy tác dụng tốt trong việc định hướng, làm cơ sở phân bổ nguồn lực hợp lý cho sự phát triển KT-XH của huyện.

### **1.6. Phát triển Hợp tác xã, Tổ hợp tác**

- Trong năm đã thành lập mới 01 HTX<sup>4</sup>, lũy kế đến nay đã thành lập được 06 HTX thu hút 65 thành viên tham gia. Hiện nay, các HTX đang dần đi vào hoạt động, tuy nhiên nhìn chung hiệu quả hoạt động của các HTX chưa cao, còn mang tính thời vụ, thiếu ổn định.

- Trong năm thành lập 02 THT, đến nay toàn huyện hiện có 36 THT thu hút 674 thành viên tham gia. Đối với THT: Lĩnh vực nông nghiệp: 22 Tổ với 538 thành viên (trồng sâm dây, Sâm Ngọc Linh, cà phê, cây ăn trái, rau củ quả...). Lĩnh vực chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản: 12 tổ, với 127 thành viên (bò sinh sản, bò thịt, lợn thịt, thủy sản...). Lĩnh vực sản xuất thực phẩm: 01 Tổ, với 09 thành viên.

### **1.7. Về tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực**

#### **a. Về sản xuất nông nghiệp**

- Tổng diện tích gieo trồng năm 2020 ước đạt 14.682,3 ha, đạt 101% kế hoạch và bằng 101,6% so với cùng kỳ<sup>5</sup>; hướng dẫn các địa phương tổ chức thu

<sup>3</sup>16/10/2020

<sup>4</sup> HTX chăn nuôi và dịch vụ nông nghiệp Tuấn Hiến xã ĐăkMôn

<sup>5</sup> - Tổng diện tích cây trồng hàng năm 8.200 ha, đạt 102,1% kế hoạch và bằng 102,5% so với cùng kỳ, cụ thể: Cây lương thực 3.608 ha, đạt 98,6% kế hoạch và bằng 94,7% so với cùng kỳ; cây sắn 4.224 ha, đạt 105,6% kế hoạch và bằng 106,9% so với cùng kỳ; cây rau các loại 125 ha đạt 100% kế hoạch; dứa, gia vị: 242,7 ha, đạt 98,5% kế hoạch.

- Tổng diện tích cây lâu năm 6.482,6 ha đạt 99,6% kế hoạch và bằng 100,4% cùng kỳ, cụ thể:

+ Cây cà phê 1.762,8 ha (*trồng mới 30,8 ha*) đạt 99,5% kế hoạch, bằng 101,5% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt 1.551,4 tấn

+ Cây cao su 1.538,8 ha đạt 100,8% kế hoạch, bằng 98,6% so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt 692 tấn mù.

hoạch lúa vụ mùa năm 2020 và chuẩn bị đất để triển khai sản xuất vụ mùa đông xuân 2020-2021. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương tăng cường thực hiện các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích phát triển sản xuất; hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng; giám sát chặt chẽ và phòng trừ kịp thời, hiệu quả sâu bệnh hại cây trồng; phòng chống thiên tai như hạn hán, mưa lũ,...

- Các sản phẩm chủ lực của huyện tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Đến cuối năm, diện tích cây cao su của huyện ước đạt 1.538,8 ha; diện tích cà phê đạt 1.762,8 ha, Sâm Ngọc Linh đạt 5,3 ha; Một số loại cây dược liệu như Đảng sâm (*Sâm dây*), đương quy, đinh lăng...phát triển tốt, toàn huyện có 236,2 ha Đảng sâm và 6,2 ha dược liệu khác.

- Công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng: 9tháng đầu năm, trên địa bàn huyện không xảy ra cháy rừng.Đã chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn tổ chức tuần tra, kiểm tra, truy quét. Từ đầu năm đến nay (*Số liệu tính từ 01/01/2020-15/10/2020*) phát hiện 33 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp<sup>6</sup>tích thu 48,642 m<sup>3</sup> gỗ quy tròn các loại, diện tích thiệt hại 0,889 ha rừng.

- Chăn nuôi tương đối ổn định, tổng đàn gia súc trên địa bàn huyện ước đạt 23.294 con<sup>7</sup> đạt 86,6% kế hoạch và bằng 90% so với cùng kỳ. Công tác phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được kiểm soát chặt chẽ, hiện và xử lý kịp thời, không để lây lan trên diện rộng<sup>8</sup>.

- Diện tích nuôi trồng thủy sản ở ao hồ nhỏ đạt 31 ha, diện tích nuôi trồng thủy sản mặt nước lớn đạt 8 ha. Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 66,5 tấn đạt 114,7% kế hoạch.

#### *b. Sản xuất công nghiệp:*

- Giá trị sản xuất công nghiệp – xây dựng năm 2020 (*giá so sánh 2010*) ước đạt 491.000 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch và bằng 119,5% so với cùng kỳ.

- Tổ chức rà soát thống kê tất cả các cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực CN-TTCN trên địa bàn huyện. Trên cơ sở quy hoạch đã được phê duyệt thực hiện sắp xếp lại cho phù hợp đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh và vệ sinh môi trường theo quy hoạch.

#### *c. Thương mại - dịch vụ*

- Hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ năm 2020 trên địa bàn vẫn diễn ra bình thường, ổn định, giá cả các mặt hàng tuy có biến động do dịch Covid-19 nhưng không đáng kể. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước thực hiện năm 2020 ước khoảng 164,5 tỷ đồng, đạt khoảng 100% so với kế hoạch năm và bằng 101,2% so với cùng kỳ năm trước.

---

+ Cây lâu năm khác 3.086,7 ha đạt 101,1% kế hoạch, bằng 98,1% cùng kỳ

<sup>6</sup>Trong đó: Tàng trữ, mua bán LS: 10 vụ, Khối lượng: 25,165 m<sup>3</sup> gỗ quy tròn các loại; Khai thác rừng trái phép: 08 vụ, khối lượng: 11,721 m<sup>3</sup> gỗ quy tròn các loại; vận chuyển lâm sản trái phép: 03 vụ, khối lượng: 7,473 m<sup>3</sup> gỗ quy tròn các loại.

<sup>7</sup> Trong đó, đàn trâu 3.211con, đạt 97,7% kế hoạch; đàn bò 10.445 con đạt 108,8% kế hoạch; đàn heo 9.638 con, đạt 68,8% kế hoạch.

<sup>8</sup>Trong tháng 8 tổng số gia súc mắc bệnh LMLM: 16 con trâu bò, đã điều trị khỏi về triệu chứng lâm sàng là 16 con.

- Hệ thống kênh phân phối bán buôn, bán lẻ vẫn đảm bảo tốt vai trò lưu thông hàng hóa, đáp ứng được nhu cầu của người dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ có giảm nhẹ bởi một bộ phận người dân thu nhập giảm vì ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

- Nâng cao trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” trong các cấp, các ngành, các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân nhằm góp phần thúc đẩy sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ thương hiệu Việt trên địa bàn huyện.

### ***1.8. Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp***

- Ngày 09/01/2020, UBND huyện đã tổ chức buổi gặp mặt các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và hợp tác xã trên địa bàn huyện Đăk Glai năm 2019 nhằm lắng nghe những thông tin phản ánh, đề xuất, kiến nghị của các đơn vị trong quá trình hoạt động, sản xuất để có phương án giải quyết nhằm giúp cho các đơn vị tiếp tục hoạt động có hiệu quả. Đồng thời tạo điều kiện để các đơn vị gặp gỡ trao đổi, hợp tác, liên kết trong sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, cung cấp lao động, tín dụng, khoa học công nghệ, thị trường và các dịch vụ khác.

- Triển khai thực hiện cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, các nhà đầu tư, các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, góp phần tăng trưởng KT-XH của huyện. Chỉ đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và thực thi công vụ. Nâng cao chất lượng cổng thông tin điện tử của huyện; đẩy mạnh ứng dụng, nâng cao chất lượng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015. Công khai các quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, các chính sách ưu đãi đầu tư... để các doanh nghiệp thuận tiện trong việc tìm hiểu cơ hội đầu tư trên địa bàn huyện.

- Tổng số doanh nghiệp hiện có trên địa bàn huyện hiện đang hoạt động 49 doanh nghiệp, trong đó, thành lập mới từ đầu năm đến nay là 04 doanh nghiệp.

### ***1.9. Tình hình thực hiện 03 lĩnh vực đột phá***

*a. Về phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu theo hướng sản xuất hàng hóa, bảo tồn phát triển Sâm Ngọc Linh, Đàng sâm và các dược liệu khác gắn với xây dựng liên kết chuỗi giá trị và phát triển thương hiệu*

- Trong năm đã được Ban Thường vụ Huyện ủy đã thống nhất cho chủ trương xây dựng vườn ươm tại Làng mới, xã Mường Hoong<sup>9</sup>, với tổng mức đầu tư hơn 2.138 triệu đồng từ nguồn ngân sách tỉnh, huyện hiện nay đang triển khai thực hiện. Chỉ đạo chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công dự án xây dựng vườn ươm và tiến hành đưa vườn ươm vào quản lý, sử dụng và khai thác vườn ươm góp phần vào việc bảo tồn, phát triển nguồn dược liệu đảm bảo nguồn gốc, xuất xứ trên địa bàn huyện.

- Đến nay, đã trồng được 5,55 ha Sâm Ngọc Linh tăng 1,16 ha so với năm 2019; có 236,2 ha Đàng sâm tăng 4 ha so với năm 2019, đạt 100,5% kế hoạch và một số diện tích dược liệu khác 6,2 ha.

---

<sup>9</sup>Thông báo số 1281-TB/HU, ngày 30 tháng 01 năm 2020 của Huyện ủy Thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về chủ trương xây dựng vườn ươm dược liệu tại xã Mường Hoong.

- Hiện nay, huyện đã có chủ động kết nối cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp thực hiện liên kết, bao tiêu sản phẩm với các hộ dân, hợp tác xã, tổ hợp tác trồng sâm trên địa bàn huyện. Bên cạnh đó, huyện tiếp tục triển khai 2.000 cây giống sâm Ngọc Linh phân bổ cho 03 tổ hợp tác trên địa bàn 03 xã (Mường Hoong, Ngọc Linh, Xốp) tham gia trồng và phát triển sâm ngọc Linh theo Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của HĐND tỉnh, đồng thời chỉ đạo cơ quan chuyên môn thường xuyên kiểm tra, giám sát và hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc đối với sâm Ngọc Linh của 6 tổ hợp tác trồng Sâm Ngọc Linh và các hộ dân trồng trên địa bàn huyện. Trong những năm gần đây huyện đã mở cơ chế khuyến khích, thu hút các Doanh nghiệp, Công ty...có năng lực, công nghệ tham gia trồng, chế biến, tiêu thụ sản phẩm đưa thương hiệu dược liệu, đặc biệt là Sâm Ngọc Linh và các sản phẩm đa dạng, phong phú có khả năng cạnh tranh trên thị trường; khuyến khích nhân dân đầu tư, phát triển dược liệu thông qua hình thành các Tổ hợp tác, nhóm hộ theo hình thức liên kết với doanh nghiệp từ đầu tư, chế biến, tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn theo chuỗi liên kết giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm.

- Ứng dụng công nghệ trong sản xuất, chế biến sản phẩm sau thu hoạch của các tổ hợp tác, doanh nghiệp, người dân...đã có những phương pháp, cách làm tạo ra các sản phẩm chủ lực phong phú, đa dạng, cụ thể như nhóm thực phẩm (*Mứt sâm dây, láu lá sâm*); nhóm đồ uống, thảo dược (*rượu sâm dây tươi, rượu sâm dây khô*)...nhằm góp phần đảm bảo ổn định đầu ra các sản phẩm nông nghiệp, nhất là sản phẩm từ dược liệu trên địa bàn huyện.

- Trong năm qua, thông qua việc hỗ trợ giao thương, kết nối cung cầu nông sản, thực phẩm đặc trưng của các địa phương đã giúp cho không ít sản phẩm chế biến nông sản được đưa vào tiêu thụ tại các cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn, hệ thống siêu thị, chuỗi nhà hàng tại các địa phương<sup>10</sup>.

*b. Về thực hiện chỉnh trang, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, cụm công nghiệp - dịch vụ trên địa bàn huyện*

- Về quy hoạch: Thực hiện quy hoạch phát triển khu vực đô thị theo đồ án quy hoạch chi tiết được duyệt<sup>11</sup>. Hiện nay, UBND huyện đang tổ chức lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân về nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết đô thị. Chỉ đạo UBND các xã thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới cho phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội từng xã và nguồn lực đầu tư; gắn với bố trí quỹ đất thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức công bố quy hoạch chi tiết, quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị, quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị; chấn chỉnh tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng đường trên địa bàn thị trấn và tại trung tâm các xã.

---

<sup>10</sup>Sản phẩm Muối ớt sả rừng Ti Gòn của Công ty TNHH MTV Nguyên Hà Kon Tum đã kết nối tịa siêu thị BigC Đà Nẵng, Nước Sâm dây Ngọc Linh – Công ty CP nước giải khát Ngọc Linh; 04 sản phẩm mới tiếp cận thị trường như Hồng đẳng sâm thái lát Vinnate, Bột lá Hồng đẳng sâm Vinnate; Bột Hồng đẳng sâm Vinnate; Hồng đẳng sâm Mật ong Vinnate; sắp tới đưa sản phẩm Mứt sâm dây các loại, Măng nứa Đăk Glei vào siêu thị....

<sup>11</sup> Điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch chi tiết phía Đông sông Pô Kô, quy hoạch chi tiết phía Tây Bắc sông Pô Kô và Quy hoạch chi tiết phía Tây sông Pô Kô làm cơ sở thực hiện đầu tư xây dựng các công trình như San ủi mặt bằng khi trung tâm huyện, Đấu giá quỹ đất tạo vốn đầu tư cơ sở hạ tầng phía Đông sông Pô Kô với quy mô 6,9ha, cải tạo cảnh quan trước nhà đa năng huyện, bổ sung cầu BTCT 16/5 qua sông Pô Kô, Cầu Đăk Pék...

- Về phát triển đô thị: Tiếp tục triển khai đầu tư, nâng cấp, mở rộng các công trình cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện<sup>12</sup>. Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất 106/106 lô đất đường Lê Hồng Phong đạt 100% kế hoạch. Chỉ đạo Ban QLDA ĐTXD huyện phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ sửa chữa, nâng cấp công trình cấp nước phục vụ sinh hoạt cho nhân dân. Huy động nguồn vốn để đầu tư xây dựng dự án thu gom, xử lý rác thải, vệ sinh môi trường và các công trình phúc lợi công cộng theo quy hoạch; trồng cây xanh, tạo mỹ quan đô thị tại trung tâm thị trấn đảm bảo tiêu chuẩn đô thị loại V.

Tổ chức rà soát thống kê tất cả các cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực CN-TTCN trên địa bàn huyện. Trên cơ sở quy hoạch đã được phê duyệt thực hiện sắp xếp lại cho phù hợp đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh và vệ sinh môi trường theo quy hoạch. Tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu trình cấp có thẩm quyền cho chủ trương lập dự án đầu tư hạ tầng Cụm CN-TTCN Đắk Sút xã Đắk Kroong.

*c. Về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tăng cường xúc tiến đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp*

- Về cải cách thủ tục hành chính, hình thành Trung tâm hành chính công cấp huyện: Đã ban hành Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 về việc ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn huyện; Trên cơ sở các Quyết định của các bộ ngành, UBND tỉnh về công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện và cấp xã. UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn tiến hành rà soát TTHC thuộc thẩm quyền của đơn vị, địa phương, để kịp thời phát hiện, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ TTHC không phù hợp. Qua rà soát, TTHC các lĩnh vực đều phù hợp với quy định của pháp luật, chưa phát hiện chong chéo. Nhận thức của các ngành, UBND các xã, thị trấn đối với công tác kiểm soát thủ tục hành chính được nâng lên qua việc chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; phát huy được vai trò của cán bộ làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính trong việc tham mưu thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại ngành, địa phương. Từ đó, góp phần không nhỏ trong công tác tăng cường xúc tiến đầu tư, hỗ

---

<sup>12</sup>Cầu bê tông cốt thép qua sông Pô Kô (tổng mức đầu tư 49,9 tỷ đồng). Hiện nay công trình đã hoàn thành và đang hoàn thiện hồ sơ bàn giao công trình đưa vào sử dụng. Dự án sửa chữa vỉa hè đường Hùng Vương đoạn từ cầu bê tông Pô Kô tới cầu bê tông Đắk Gia với tổng chiều dài khoảng 2,6 km, đến nay công trình đang thi công đạt khoảng 70% khối lượng. Dự án Sửa chữa vỉa hè đường Trần Phú - Nguyễn Huệ với tổng chiều dài khoảng 1,6 km, hiện công trình đang thi công đạt khoảng 60% khối lượng. Hoàn thành Công trình: Xây dựng Đèn màu, đèn trang trí tại một số trục đường quan trọng để quảng bá hình ảnh, xúc tiến đầu tư, chỉnh trang đô thị huyện Đắk Glei. Đầu tư xây dựng nâng cấp 02 cổng chào huyện và trang trí đèn màu một số trục đường chính. Đầu tư xây dựng bổ sung các hạng mục trong bến xe khách trung tâm huyện để đảm bảo tiêu chuẩn bến xe loại 6 (như: Hệ thống điện chiếu sáng, cổng, tường rào, đường xe ra vào bến, trạm y tế... Tổng mức đầu tư 2,135 tỷ đồng. Hiện nay công trình đang triển khai thi công đạt khoảng 50% khối lượng). Đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo cảnh quan khu vực trước nhà đa năng huyện Đắk Glei (giai đoạn 2), xây dựng công viên mini và các hạng mục phụ trợ khác, hiện nay đang trình thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật. Đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, cải tạo Cơ sở giặt mổ gia súc tập trung thị trấn Đắk Glei hiện công trình đang thực hiện bước lập dự án đầu tư để tổ chức lựa chọn nhà thầu xây dựng theo quy định. Đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, cải tạo các đoạn đường xung quanh chợ thị trấn Đắk Glei, hiện công trình đang thực hiện bước lập dự án đầu tư.

trợ khởi nghiệp trên địa bàn huyện.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời công khai minh bạch quy trình giải quyết thủ tục hành chính, thông tin liên quan đến đầu tư, đất đai, cơ chế chính sách, các dự án, quy hoạch, kế hoạch trên Trang thông tin điện tử của huyện, Đài truyền thanh - Truyền hình huyện để tổ chức, cá nhân có nhu cầu được tiếp cận thông tin dễ dàng.

- Về tăng cường xúc tiến đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp: Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, phối hợp UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác hỗ trợ khởi nghiệp thông qua chương trình OCOP (*mỗi xã một sản phẩm*) hàng năm trên địa bàn huyện. Qua đó, năm 2020 đã thực hiện rà soát, lựa chọn, xây dựng 21 sản phẩm, thuộc 5/6 nhóm sản phẩm của Chương trình OCOP, tuy nhiên, UBND tỉnh lựa chọn 11 sản phẩm/4 nhóm vào quy hoạch. Đồng thời, thực hiện chỉ đạo của Văn phòng điều phối tỉnh, Hội đồng đánh giá OCOP huyện đã tổ chức thi, đánh giá phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm đợt I năm 2020, trong đó có 20 sản phẩm/10 cơ sở sản xuất đăng ký dự thi. Kết quả tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện đợt I/2020 có 11 sản phẩm đạt từ 53 đến 83 điểm, phân hạng 3 sao cấp huyện, 5 sản phẩm đạt 2 sao, 4 sản phẩm đạt 01 sao. Đến nay, trên địa bàn huyện đã đưa đi sản phẩm thi OCOP cấp tỉnh 02 đợt, với 13 sản phẩm, kết quả đến nay có 09 sản phẩm đạt 03 OCOP cấp tỉnh.

## **2. Văn hóa - xã hội**

### **2.1. Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo**

- Trong năm đã triển khai công tác rà soát lao động nông thôn có nhu cầu học nghề năm 2020 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Ước thực hiện năm 2020 đào tạo được 278 người/315 người, đạt 88,25% so với kế hoạch, trong đó: Nghề nông nghiệp 07 lớp<sup>13</sup>, với 243 người tham gia học có 133 học viên đã được cấp chứng chỉ, số còn lại đang triển khai đào tạo; Nghề phi nông nghiệp 01 lớp<sup>14</sup>, với 35 học viên tham gia học có 34 học viên đã được cấp chứng chỉ.

- Công tác quản lý các đối tượng chính sách Người có công, Bảo trợ xã hội được thực hiện tốt<sup>15</sup>. Công tác an sinh xã hội trong dịp Tết nguyên đán Canh Tý 2020 được triển khai kịp thời, hiệu quả. Tổ chức tiếp nhận các nguồn lực của Chính phủ, của tỉnh hỗ trợ tết cho người nghèo, hộ nghèo, người có công cách mạng, người già, người neo đơn, đồng bào DTTS và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn huyện với số tiền trên 2.500 triệu đồng<sup>16</sup>. Xuất nguồn ngân sách huyện

---

<sup>13</sup> Nghề chăm sóc cà phê vối: 02 lớp (đào tạo tại xã Đăk Kroong đã tốt nghiệp); Nghề nuôi và phòng trị bệnh cho trâu, bò: 02 lớp (01 lớp đào tạo tại xã Đăk Plô đã tốt nghiệp và 01 lớp đang triển khai đào tạo tại xã Đăk Man); Nghề trồng và chăm sóc sâm day: 01 lớp (đào tạo tại xã Xốp); Kỹ thuật thâm canh lúa nước: 02 lớp (đang triển khai đào tạo tại xã Đăk Choong).

<sup>14</sup> Nghề Nê hoàn thiện: 01 lớp (01 lớp đào tạo tại xã Đăk Long đã tốt nghiệp).

<sup>15</sup> Tổng số đối tượng người có công đang quản lý toàn huyện là 836 người. Trong đó: Trợ cấp hàng tháng cho 836 người, số tiền 3.951.181.000 đồng; trợ cấp 01 lần: 20 người, với số tiền 90.800 đồng. Tổng số đối tượng BTXH đang quản lý toàn huyện là 1.000 đối tượng, tổng kinh phí chi trả là 12.402.570.000 đồng, giảm 04 đối tượng so với tháng 01/2019.

<sup>16</sup> Trong đó: tiếp nhận 805 suất quà của Trung ương cho người CCCM với tổng giá trị 161,8 triệu đồng; quà Chủ tịch nước cho 03 cụ tròn 100 tuổi với số tiền 03 triệu đồng (01 triệu đồng/người, kèm theo 5 mét vải lụa/người). Tiếp nhận 207 suất quà của UBND tỉnh với số tiền 129 triệu đồng cho đối tượng thương binh, người có

với số tiền 1.261,34 triệu đồng để hỗ trợ các hộ nghèo theo tiêu chí, hộ cận nghèo và gia đình chính sách<sup>17</sup>. Ngoài ra đã tiếp nhận quà và các khoản hỗ trợ của tổ chức, cá nhân, đoàn từ thiện ngoài tỉnh, trong tỉnh, các đơn vị của huyện, đảm bảo đến mọi người dân, đối tượng chính sách với số tiền và hàng giá trị gần 500 triệu đồng; Chỉ đạo triển khai thực hiện rà soát và hỗ trợ các đối tượng theo Nghị quyết 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ. Thực hiện hỗ trợ đầy đủ tiền điện cho 3.443 hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập quý I, II, III/2020 với tổng kinh phí là 975 triệu đồng. Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm thực hiện, qua kết quả điều tra, rà soát toàn huyện năm 2020 giảm 6,39%, đạt 106,50% so với mục tiêu đề ra.

## **2.2. Về giáo dục và đào tạo, y tế**

- Chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên, quy mô trường lớp được nâng cấp mở rộng. Hiện nay toàn ngành 34 đơn vị trường học. Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp có 12.803/13.055 em, đạt tỷ lệ 98.06%<sup>18</sup>. Công tác xóa phòng học tạm được chú trọng<sup>19</sup>. Tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học trong tình hình hiện nay<sup>20</sup>. Chất lượng học tập của học sinh các cấp học phổ thông có sự chuyển biến rõ nét, tích cực<sup>21</sup>, đặc biệt học sinh đã tham gia và đạt kết quả cao trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các cấp huyện, tỉnh. Học sinh cuối cấp hoàn thành chương trình và được xét công nhận tốt nghiệp ở mức cao<sup>22</sup>. Đến nay tổng số trường đạt chuẩn quốc gia là 14/34 trường, chiếm tỷ lệ 41,17%<sup>23</sup>. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; củng cố kết quả phổ cập

---

công, suất liệt sĩ, người có uy tín, chúc thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi. Hỗ trợ 112 thôn, làng đón Tết từ nguồn kinh phí của tỉnh với số tiền 336 triệu đồng (03 triệu đồng/ thôn). Tiếp nhận và phân bổ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trong dịp Tết Nguyên đán với số tiền 1.875 triệu đồng cho 3.126 hộ từ nguồn phân bổ của tỉnh.

<sup>17</sup>Hỗ trợ 290 hộ nghèo theo tiêu chí thiếu hụt để đón Tết Nguyên đán với số tiền 87 triệu đồng và hỗ trợ 1.248 hộ cận nghèo với số tiền 374,4 triệu đồng. Hỗ trợ 845 cái chăn và 849 cái áo ấm với số tiền 524,94 triệu đồng. Hỗ trợ gạo cứu đói cho nhân dân với số tiền 275 triệu đồng. Thăm, tặng quà cho các đối tượng chính sách, NCC, gia đình mẹ VNAH, AHLLVT; đối tượng BTXH và gặp mặt sinh viên về quê ăn Tết với số tiền 66 triệu đồng.

<sup>18</sup> Trong đó: Mầm non từ 3 đến 5 tuổi: 3.499/3.635 em đạt tỷ lệ 96.3%, riêng học sinh 5 tuổi ra lớp 1.287/1.287 đạt 100%; Tiểu học: 5.963/5.963 em đạt tỷ lệ 100%; THCS: 3.341/3.457 em đạt tỷ lệ 96.6%.

<sup>19</sup>Số phòng học hiện có 565 phòng (kiên cố 197; bán kiên cố 337; lắp ghép 24).

<sup>20</sup>Còn nhiều phòng học xuống cấp nghiêm trọng; nhiều phòng học còn tạm bợ; phòng học mượn hội trường thôn, nhà rông, nhà dân. Phòng học tạm 02 phòng của các đơn vị: Trường MN xã Đăk Choong 01 phòng (phòng kho thôn Đăk Lây); Trường TH xã Mường Hoong 01 phòng (thôn Tu Chiêu A). Phòng học mượn 07 phòng của các đơn vị: Trường MN xã Đăk Pék 01 phòng, ở làng Đăk Đoát (mượn nhà rông của thôn); Trường TH xã Mường Hoong 01 phòng, ở làng Tân Túc (mượn phòng học của trường MN); Trường TH Võ Thị Sáu 01 phòng, ở làng Đăk Đoát (mượn hội trường thôn); Trường TH xã Đăk Kroong 03 phòng, ở làng Đăk Xút (01 phòng chờ của giáo viên), ở làng Đăk Túc 02 phòng; Trường TH xã Đăk Môn 01 phòng, ở làng Kon Boon (mượn hội trường UBND xã cũ);

<sup>21</sup>- Học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học: 5765/5947 đạt tỉ lệ 96,9%; Số học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học: 1010/1018, đạt tỷ lệ 99,2 %.

- Bậc THCS: Hạnh kiểm loại Tốt 2239/3255 tỷ lệ 68,79%, loại Khá 806/3255 tỷ lệ 24,76%, loại Trung bình 195/3255 tỷ lệ 5,99%, loại Yếu 15/3255 tỷ lệ 0,46%. Học lực loại Giỏi 148/3255 tỷ lệ 4,55%, loại Khá 1095/3255 tỷ lệ 33,64%, loại Trung bình 1672/3255 tỷ lệ 51,37%, loại Yếu 319/9.8 tỷ lệ 8,7%, loại Kém 21/3255 tỷ lệ 0,65%. Có 20 học sinh khuyết tật không đánh giá.

<sup>22</sup> Số học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS có 712/715 em đạt tỷ lệ 99.58%, trong đó loại Giỏi 44 em; loại Khá 262 em; loại TB 406 em.

<sup>23</sup>Trong đó: Mầm non 04/12 trường chiếm tỷ lệ 33.33%; Tiểu học 05/9 trường chiếm tỷ lệ 55,55%; THCS 05/8 trường chiếm tỷ lệ 62.5%; TH&THCS 00/05 trường chiếm tỷ lệ 00%.



giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở và xóa mù chữ<sup>24</sup>. Việc thực hiện tốt các chế độ chính sách và các giải pháp về chuyên môn đối với học sinh DTTS đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc của huyện<sup>25</sup>. Đội ngũ cán bộ quản lý đạt chuẩn về trình độ chuyên môn chiếm tỷ lệ 100%. Cán bộ quản lý có trình độ trung cấp lý luận chính trị đạt 76/83 người chiếm tỷ lệ 91,56%. Đội ngũ giáo viên không ngừng tự bồi dưỡng và tham gia các lớp nâng cao trình độ chuyên môn, đến nay trình độ đạt chuẩn của giáo viên là 745/785 người đạt 94,9%.

- Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân thực hiện đảm bảo cơ bản đã đáp ứng với nhu cầu chăm sóc sức khỏe và khám, chữa bệnh nhân dân trên địa bàn huyện, duy trì công tác trực khám và điều trị tại các cơ sở y tế<sup>26</sup>. Đã chủ động triển khai nhiều biện pháp khống chế, ngăn chặn kịp thời các bệnh truyền nhiễm xuất hiện trên địa bàn<sup>27</sup>; công tác tiêm chủng được triển khai kịp thời<sup>28</sup>. Công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được duy trì thực hiện bằng nhiều hình thức<sup>29</sup>. Dân số toàn huyện ước tính đến 31/12/2020 đạt 50.347 người. Đến nay, toàn huyện có 100% Trạm Y tế đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 99,4%.

---

<sup>24</sup>- Huyện Đăk Glei được công nhận đạt chuẩn Phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, tất cả 12/12 xã đều giữ vững phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi.

- Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi năm 2020 PCGDTH trẻ 11-14 tuổi hoàn thành chương trình là 3448/3546 đạt tỷ lệ 97,2%. Đến năm 2020 tỷ lệ trẻ 11-14 tuổi hoàn thành chương trình là 3714/3818, đạt tỷ lệ 97,28%.

- Phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2020 tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS (cả hai hệ) độ tuổi từ 15 đến 18 tuổi 2826/3408 đạt tỷ lệ 82,92% đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1. Đến năm 2020 tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS (cả hai hệ) độ tuổi từ 15 đến 18 tuổi 2886/3514 đạt tỷ lệ 82%.

- Xóa mù chữ năm 2020 tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 60 tuổi là 27.027 người, số người biết chữ mức độ 2 trong độ tuổi 25.192/27.027 đạt tỷ lệ 93,21% đạt XMC mức độ 1. Đến năm 2020 tổng số người trong độ tuổi từ 15 đến 60 tuổi là 30.037 người, số người biết chữ mức độ 2 trong độ tuổi 28.328/30.037 đạt tỷ lệ 94,3%.

<sup>25</sup>Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh dân tộc thiểu số năm học 2019-2020: Tiểu học xếp loại Hoàn thành trở lên 5103/5271 tỷ lệ 96,8%; Chưa hoàn thành 168/5271 tỷ lệ 3,2%; THCS: Hạnh kiểm xếp loại Trung bình trở lên 2870/2885 tỷ lệ 99,4%; loại Yếu 15/2885 tỷ lệ 0,6%. Học lực xếp loại Trung bình trở lên 2551/2885 tỷ lệ 88,4%; loại Yếu, Kém 334/2885 tỷ lệ 11,6%.)

<sup>26</sup>Ước số bệnh nhân đến khám tại các cơ sở y tế tại huyện, phòng khám ĐKKV, tại Trạm y tế 66.055 lượt bệnh nhân (Trung tâm y tế huyện 16.294 lượt; Phòng khám ĐKKV 11.815 lượt; Trạm y tế 37.946 lượt).

<sup>27</sup>Số ca mắc bệnh tay chân miệng ghi nhận 05 ca mắc trẻ em dưới 5 tuổi; thủy đậu ghi nhận 79 ca mắc ở 06 xã/thị trấn; quai bị ghi nhận 30 ca mắc ở 05 xã; cúm A(H1N1, H5N1, H7N9) trong 9 tháng không ghi nhận bệnh nhân mắc; sốt xuất huyết Dengue ghi nhận 100 ca mắc ở 04 xã/thị trấn; sốt rét ghi nhận 01 ca mắc Vivax (2++); bệnh dại ghi nhận 01 ca mắc và tử vong.

<sup>28</sup>Số trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt 79,69% kế hoạch năm; tiêm Vaccin viêm gan B1 trong vòng 24 giờ sau sinh đạt 34,52% kế hoạch năm; tỷ lệ phụ nữ có thai tiêm UV2 là đạt 76,41% kế hoạch năm, tỷ lệ trẻ được bảo vệ phòng UVSS khi sinh đạt 71,68% kế hoạch năm.

<sup>29</sup>như: Duy trì mô hình sinh hoạt Câu lạc bộ không sinh con thứ 3 trở lên đã tổ chức sinh hoạt 54 lần/1.050 hội viên tham dự, 100% hội viên chấp hành tốt nội quy, quy chế của câu lạc bộ đề ra không có người vi phạm chính sách dân số; Công tác nhận, bảo quản cung cấp phương tiện tránh thai miễn phí, tiếp thị xã hội, xã hội hóa đến các đối tượng sử dụng đảm bảo, kịp thời; tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân sử dụng dịch vụ KHHGD hiện đại.

Công tác phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19: Ủy ban nhân dân huyện Thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19, đồng thời chuẩn bị sẵn sàng kế hoạch, phương án, cơ sở thuốc, trang thiết bị y tế, khu vực tiếp nhận và cách ly các ca bệnh nghi mắc Covid-19 theo quy định; tiến hành phun khử trùng môi trường các trường học và nơi công cộng trên địa bàn toàn huyện. Chỉ đạo các Trạm Y tế, phòng Khám đa khoa khu vực tham mưu Ủy ban nhân dân các xã/thị trấn ra Quyết định Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 triển khai thực hiện. Tiến hành phun khử khuẩn 216 điểm (trường học, nhà nghỉ, khách sạn và nơi công cộng...) trên địa bàn huyện<sup>30</sup>

### **2.3. Văn hóa - thể thao, thông tin - truyền thông**

Đã tập trung chỉ đạo triển khai các hoạt động thể dục thể thao<sup>31</sup>, văn hóa, văn nghệ quần chúng, hoạt động chào mừng các sự kiện chính trị, ngày lễ, kỷ niệm được tổ chức hiệu quả, đạt mục đích yêu cầu đề ra<sup>32</sup>, đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Công tác tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh Covid-19 được triển khai sâu rộng, phong phú, đa dạng bằng nhiều hình thức đã góp phần nâng cao ý thức và hành động của nhân dân trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19<sup>33</sup>. Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được đẩy mạnh<sup>34</sup>. Các thiết chế văn hóa - thể thao được quan tâm đầu tư<sup>35</sup>.

---

<sup>30</sup>Ban Chỉ đạo các cấp đã ra Quyết định cách ly tại cơ sở y tế 438 trường hợp (Trung tâm Y tế 69 trường hợp; Đại Đội C189 là 145; trường PTTH nội trú 148 trường hợp; Trung tâm GDNN&GDTX huyện Đăk Glei 63; tại trường PTDT bán trú-THCS Đăk Long 13 trường hợp; ra Quyết định cách ly tại nhà 1.043 trường hợp) theo quy định.

<sup>31</sup>Tổ chức 02 đợt thi đấu thể thao cấp huyện gồm 03 môn thi đấu thể thao, thu hút 400 VĐV tham gia. Tham gia thi đấu giải cầu lông các lứa tuổi, Hội thao các dân tộc thiểu số tỉnh Kon Tum lần thứ II năm 2020, tổng số huy chương đạt tại các giải là 20 huy chương, trong đó; được 08 huy chương vàng, 08 huy chương bạc, 03 huy chương đồng.

<sup>32</sup>Hoạt động Mừng Đảng, mừng Xuân Canh Tý năm 2020, tuyên truyền kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2020); Tuyên truyền Kỷ niệm 45 năm Ngày giải phóng tỉnh Kon Tum (16/3/1975- 16/3/2020); 45 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975- 30/4/2020); Kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và kỷ niệm 150 năm ngày sinh V.I.Lênin; 110 năm Ngày sinh đồng chí Nguyễn Hữu Thọ; Kỷ niệm 75 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2020) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2020); kỷ niệm 45 năm ngày thành lập lại huyện Đăk Glei (01-11-1975-01-11-2020); tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Kon Tum, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đăk Glei nhiệm kỳ 2020-2025; tổ chức hội thao chào mừng đại hội Đảng các cấp và giải bóng đá phong trào chào mừng kỷ niệm 45 năm Ngày thành lập lại huyện Đăk Glei (01/11/1975-01/11/2020).

<sup>33</sup>Tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, thực hiện giãn cách xã hội để phòng chống dịch bệnh; hướng dẫn tạm dừng các hoạt động kinh doanh chưa thực sự cần thiết để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 như karaoke, dịch vụ tiệc cưới, phòng gym, nhà thi đấu thể dục thể thao, cơ sở làm đẹp; tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cài đặt ứng dụng bluzone, khai báo y tế toàn dân; tuyên truyền, biểu dương, cổ vũ, động viên những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, đặc biệt là các lực lượng xung kích như y tế, quân đội, công an...; biểu dương các tổ chức, cá nhân có hoạt động chung tay phòng, chống dịch Covid-19 như may và tặng khẩu trang; hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp, người dân; hỗ trợ tiền và hiện vật để chung tay phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

<sup>34</sup>Đến nay toàn huyện có 9.033/13.181 hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa đạt tỷ lệ 68.03%.

<sup>35</sup>Toàn huyện hiện có 97 nhà rông văn hóa, hội trường thôn, có 36 sân bóng đá, 97 sân bóng chuyền, 01 nhà thi đấu đa năng.

Hệ thống công nghệ thông tin ngày càng được hoàn thiện và mở rộng, phát huy hiệu quả<sup>36</sup>; mạng lưới bưu chính, viễn thông được đầu tư mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ. Công tác đảm bảo an ninh mạng và bảo mật thông tin được chú trọng.

### **3. Về xây dựng nông thôn mới; bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư; công tác quản lý tài nguyên; công tác phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu**

**3.1. Xây dựng nông thôn mới:** Từ đầu năm 2020, 100% các thôn trên địa bàn các xã trên địa bàn huyện đã tham gia lễ ra quân xây dựng nông thôn mới vào dịp đầu xuân và phát động phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Tiếp tục tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các xã thực hiện đồng bộ trên tất cả các xã và 100% các thôn xây dựng nông thôn mới; trong đó, tập trung vào 6 phong trào thi đua trong năm; đến nay xã Đăk Môn đã được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020<sup>37</sup>. Bên cạnh đó, tăng cường hướng dẫn, đôn đốc các xã triển khai thực hiện xây dựng mô hình “Thôn nông thôn mới”,...; tiếp tục huy động nguồn lực đầu tư để hoàn thành khối lượng công việc của xã đăng ký hoàn thành trong năm 2020, đến nay các xã đạt bình quân 13,72 tiêu chí/xã<sup>38</sup>; đồng thời tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các xã triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

#### **3.2. Bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư**

- Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu tái cơ cấu nông nghiệp giảm nhẹ thiên tai năm 2020 với hình thức bố trí dân cư xen ghép trong nội thôn tại xã Đăk Man (24 hộ), xã Ngọc Linh (20 hộ). Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ dự án bố trí, sắp xếp dân cư vùng thiên tai và đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện. Đồng thời đề xuất bổ sung vào dự án giai đoạn 2016-2020 là xây dựng mới thêm 04 điểm tái định cư tập trung để bố trí sắp xếp, di dời 309 hộ với 1.120 khẩu<sup>39</sup>. Bên cạnh đó, huyện đã đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể bố trí dân cư trên địa bàn huyện và bổ sung kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025.

#### **3.3. Công tác quản lý tài nguyên**

Chỉ đạo thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện<sup>40</sup>. Đối với các xã, thị trấn còn lại, qua năm bắt

---

<sup>36</sup>Hạ tầng mạng LAN và Internet hiện tại có 100% đơn vị, địa phương có mạng LAN và kết nối internet.

<sup>37</sup>Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Kon Tum về Công nhận xã Đăk Môn, huyện Đăk Glei, Kinh Kon Tum đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020 theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

<sup>38</sup>Xã đạt 19/19 tiêu chí gồm: xã Đăk Pét và xã Đăk Môn; xã Đăk Kroong đạt 15/19 tiêu chí; xã Đăk Choong đạt 14/19 tiêu chí; xã: Đăk Man đạt 12/19 tiêu chí; các xã Đăk Long, Đăk Blô, Xốp đạt 13/19 tiêu chí; Đăk Nhoong đạt 14/19 tiêu chí; xã Mường Hoong đạt 10/19 tiêu chí; xã Ngọc Linh đạt 9/19 tiêu chí.

<sup>39</sup> 1. Điểm TĐC thôn Đăk Tung và thôn Đăk Chung, thị trấn Đăk Glei

2. Điểm TĐC thôn Đăk Poi và thôn Long Nang, thị trấn Đăk Glei

3. Điểm TĐC thôn Đăk Gô và thôn Đăk Túc, xã Đăk Kroong

4. Điểm TĐC thôn Đăk Nhoong, xã Đăk Nhoong

<sup>40</sup>Phối hợp với Đoàn liên ngành huyện, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan liên quan đã tổ chức 39 đợt kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép qua kiểm tra không phát hiện tình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Qua năm bắt thông tin và báo cáo kết quả kiểm tra của UBND xã Đăk Môn, ngày 28/8/2020, Đoàn liên ngành của UBND xã tổ chức kiểm tra hoạt động khai thác vàng sa khoáng trái phép dọc suối Đăk Môn tại Tiểu khu 138,

thông tin và báo cáo kết quả kiểm tra của UBND các xã, thị trấn, trên địa bàn không có trường hợp nào vi phạm khai thác khoáng sản trái phép; Các tổ chức cá nhân được cấp phép khai thác trong quá trình hoạt động chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước trong khai thác chế biến khoáng sản.

Trên địa bàn huyện có 06 Công ty được cấp phép khai thác khoáng sản<sup>41</sup>. Các đơn vị được cấp phép khai thác khoáng sản chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động. Riêng Công ty CP Tấn Phát đã được Bộ tài nguyên và Môi trường cấp phép khai thác và xác nhận hoàn thành hạng mục công trình bảo vệ môi trường, là cơ sở căn cứ để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động khai thác khoáng sản.

### **3.4. Công tác phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu**

Nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai; thường xuyên theo dõi tình hình diễn biến thời tiết, khí hậu trên địa bàn huyện để kịp thời chỉ đạo về công tác phòng chống thiên tai bão lũ, công tác phòng chống hạn hán trên địa bàn huyện năm 2020. Bên cạnh đó, chỉ đạo các địa phương chủ động ứng phó, ứng cứu kịp thời khi có thiên tai xảy ra.

Thường xuyên tuyên truyền, cảnh báo thiên tai, bảo đảm thông tin chỉ đạo của cấp trên đến từng thôn, làng, người dân, đặc biệt ở các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Kiểm tra, rà soát các khu vực trọng điểm, xung yếu (*vùng ven sông, suối, ven sườn núi, ven sườn đồi dễ bị sạt lở, vùng trũng...*); kịp thời chỉ đạo các địa phương, đơn vị triển khai các biện pháp khắc phục hậu quả thiên tai, sớm ổn định đời sống người dân bị ảnh hưởng.

## **4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo**

- Trong năm triển khai 06 cuộc thanh tra. Trong đó: 01 cuộc<sup>42</sup> chuyển tiếp từ năm 2019 sang; 03 cuộc<sup>43</sup> phê duyệt từ đầu năm; bổ sung trong năm 01 cuộc<sup>44</sup>; đột xuất 01 cuộc<sup>45</sup>. Tính đến ngày 10/11/2020, triển khai thực hiện 05 cuộc/05 đơn vị<sup>46</sup>, đã kết thúc tại 04 đơn vị<sup>47</sup>. Số cuộc thanh tra đã ban hành kết luận: 02 cuộc/02 đơn

---

139. Qua kiểm tra Đoàn liên ngành của UBND xã phát hiện có 10 đối tượng của thôn Đăk Túc, xã Đăk Kroong đang hoạt động đào đãi vàng sa khoáng trái phép bằng hình thức thủ công (dùng cuốc, xẻng, sè beng, máng đãi bằng tay) tại tọa độ 517606 – 1653242, Tiểu khu 139 thuộc lâm phần Lâm trường Đăk Ba quản lý. Qua làm việc Đoàn liên ngành đã lập biên bản kiểm tra và tạm giữ tang vật dùng để khai thác vàng sa khoáng thủ công đối với 10 đối tượng khai thác vàng sa khoáng trái phép.

<sup>41</sup>Khai thác đá: Xí nghiệp Đức Tiến; Công ty Vũ Quỳnh; Khai thác cát: Công ty Thạch Anh Sa; Công ty Long Thịnh Lộc, Công ty Hưng Long; Khai thác vàng: Công ty CP Tấn Phát.

<sup>42</sup>Trung tâm Y tế huyện Đăk Glei.

<sup>43</sup>Trường Mầm non xã Đăk Nhoong; Trường Tiểu học xã Đăk Kroong; Trường THCS xã Đăk Long.

<sup>44</sup>UBND xã Đăk Choong.

<sup>45</sup>Trường PTDTBT - THCS xã Đăk Nhoong.

<sup>46</sup> Trung tâm Y tế huyện; UBND xã Đăk Choong; các trường: PTDTBT-THCS xã Đăk Long, xã Đăk Nhoong, Tiểu học Đăk Kroong.

<sup>47</sup> Trung tâm Y tế huyện; UBND xã Đăk Choong; các trường: PTDTBT-THCS xã Đăk Long, xã Đăk Nhoong.

vị; 02 cuộc/02 đơn vị đang xây dựng dự thảo Kết luận thanh tra và 01 cuộc/01 đơn vị đang thực hiện.

Kết quả thanh tra: Tổng số tiền sai phạm được phát hiện qua công tác thanh tra và kiến nghị thu hồi nộp NSNN tại 01 đơn vị (Trung tâm y tế huyện) là 55.997.794 đồng. Kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các tập thể và cá nhân liên quan đến sai phạm không có trường hợp đề nghị xử lý kỷ luật hoặc kiến nghị chuyển cơ quan điều tra xử lý hình sự. Tiếp tục chỉ đạo đơn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra tại các cơ quan đơn vị.

- Lĩnh vực tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm thực hiện tốt<sup>48</sup>. Trong năm (tính đến ngày 10/11/2020), đã tiếp nhận 22 đơn<sup>49</sup> của công dân; trong đó: có 18 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, đến nay đã giải quyết xong 13/18 đơn, đạt tỷ lệ 70%, số đơn còn lại đang chỉ đạo các cơ quan xem xét, giải quyết; 04 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện đã được chuyển đến các cơ quan, đơn vị giải quyết theo thẩm quyền đến nay đã thực hiện 03/04 đơn.

## **5. Quốc phòng, an ninh và đối ngoại**

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; theo dõi, nắm chắc tình hình vùng trời, biên giới, nội địa, ngoại biên, đặc biệt là các địa bàn trọng điểm và trong dịp lễ, Tết; tổ chức giao, nhận quân đảm bảo chất lượng, đúng quy định; Kết quả thanh tra của Bộ Quốc phòng đạt yêu cầu nhiệm vụ QP-AN. Chủ quyền lãnh thổ được giữ vững; đường biên, cột mốc nguyên trạng; tình hình trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới cơ bản ổn định.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; công tác đảm bảo an toàn giao thông và phòng cháy, chữa cháy được chỉ đạo tăng cường thực hiện, số vụ tai nạn giao thông giảm so với cùng kỳ năm trước. Công tác đấu tranh ngăn chặn, xử lý các loại tội phạm được chỉ đạo thực hiện quyết liệt.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Tình hình kinh tế - xã hội năm 2020 diễn ra trong bối cảnh vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội, tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và toàn dân, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả: Tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao; tiến độ thu ngân sách đảm bảo; đầu tư xây dựng có trọng tâm, trọng điểm và phát huy được hiệu quả; ba lĩnh vực đột phá được triển khai tích cực; sản phẩm chủ lực của huyện, cây dược liệu, nông nghiệp công nghệ cao được chú trọng phát triển; hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư; môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện; an sinh xã hội được chú trọng, chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 được thực hiện khẩn trương, kịp thời, đúng đối tượng; công tác sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện quyết liệt; chất lượng giáo dục tiếp tục được cải thiện; chất lượng khám, chữa bệnh ngày một nâng lên; cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ, kỷ luật, kỷ

---

<sup>48</sup>Trong năm, Chủ tịch UBND huyện, lãnh đạo UBND huyện tiếp công dân định kỳ 22 lượt.

<sup>49</sup> Khiếu nại: 02 đơn; Tố cáo: 0 đơn; Kiến nghị, phản ánh: 20 đơn.

cương hành chính được chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; đối ngoại địa phương ngày càng được mở rộng.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, còn có một số hạn chế như: Sản xuất nông nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn: sâu bệnh trên cây trồng, dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm vẫn còn xảy ra, thiệt hại do thiên tai gây ra ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, sinh hoạt của người dân trên địa bàn, nhất là cơn bão số 9; việc xử lý vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ, trật tự đô thị chưa đồng bộ, triệt để. Tình trạng vi phạm Luật lâm nghiệp vẫn còn xảy ra; chậm có giải pháp khắc phục, kết quả giảm tỷ lệ giảm nghèo của toàn huyện chưa bền vững, còn diễn biến hộ tái nghèo và nghèo phát sinh ở một số địa phương.

*Nguyên nhân của những hạn chế trên là do:* Một số cơ quan, đơn vị, địa phương nhất là người đứng đầu chưa thật sự chủ động trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ; Việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở các cấp, các ngành có mặt chưa theo kịp với yêu cầu thực tiễn; một số địa phương triển khai biện pháp về quản lý bảo vệ rừng chưa thật sự quyết liệt; một vài nơi vẫn còn tình trạng không sát công việc, chất lượng tham mưu, đề xuất thấp, chưa kịp thời; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ có lúc, có việc chưa tốt. Bên cạnh đó, khối lượng công việc ngày càng nhiều so với lực lượng nhân sự tại các phòng ban chuyên môn chủ chốt của huyện còn thiếu số với biên chế được giao, không đáp ứng đủ khối lượng công việc. Nên ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong công tác quản lý nhà nước.

## **Phần thứ 2**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KT-XH NĂM 2021**

#### **I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2021**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định cuộc sống nhân dân tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Chính quyền và cả hệ thống chính trị cơ sở, đẩy mạnh cải cách hành chính nâng cao chất lượng hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tích cực cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; đảm bảo an ninh chính trị, giữ vững ổn định quốc phòng- an ninh trong mọi tình huống; phấn đấu xây dựng huyện Đắk Glei ổn định và phát triển.

##### **2. Chỉ tiêu chủ yếu của năm 2021**

**2.1. Các chỉ tiêu kinh tế:** Tổng giá trị sản xuất các ngành theo giá hiện hành đạt 2.842 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2020. Tốc độ tăng trưởng bình quân giá trị sản xuất các ngành đạt 15,99%. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 30.200 triệu đồng. Thu nhập bình quân đầu người đạt 36 triệu đồng.

**2.2. Các chỉ tiêu xã hội:** Dân số 50.347 người. Tỷ lệ hộ nghèo (*theo chuẩn nghèo đa chiều*) giảm trên 6%. Số giường bệnh trên một vạn dân (*không tính giường trạm y tế xã*) đạt 28,1%. Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 100%. Tỷ lệ

dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 99,58%. Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi 100%

**2.3. Các chỉ tiêu môi trường:** Tỷ lệ cơ sở kinh doanh, sản xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 100%. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 72,67%. Tỷ lệ nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh 100%.

*(Chi tiết có phụ lục chi tiết kèm theo)*

## **II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Về kinh tế**

- Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế thúc đẩy tăng trưởng theo hướng tăng tỷ trọng ngành Công nghiệp- Dịch vụ trong nền kinh tế, hoàn thiện kết cấu hạ tầng bố trí sắp xếp đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, ổn định phát triển nông nghiệp bền vững.

- Tập trung phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ, gắn với chế biến và đảm bảo thị trường tiêu thụ, trong đó huyện đã định hướng cho người dân chuyển đổi diện tích đất cây trồng kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao như: Cây ăn quả, cây mắc ca... Đồng thời, lựa chọn một số sản phẩm chủ lực để đầu tư, hình thành các sản phẩm đặc trưng của huyện; lựa chọn một số sản phẩm có lợi thế để xây dựng liên kết chuỗi giá trị gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); liên kết chặt chẽ với các địa phương, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để tìm đầu ra cho nông sản.

Thu hút đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến các sản phẩm đặc trưng của địa phương, nhất là thu hút đầu tư, sản xuất và chế biến dược liệu; tạo điều kiện cho nhà đầu tư triển khai các dự án trồng dược liệu dưới tán rừng gắn với công tác quản lý, bảo vệ rừng. Đồng thời; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển lâm nghiệp, cây cà phê xứ lạnh, sâm Ngọc Linh, Đảng Sâm, các loại cây dược liệu khác và hình thành các vùng chuyên canh cây dược liệu ở những nơi có điều kiện. Xây dựng các vườn ươm dược liệu trên địa bàn huyện và hình thành vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phù hợp với tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo, tham gia hiệu quả vào cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, chống thất thu, nợ đọng thuế; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được cấp phép, phê duyệt và thực hiện quyết toán các công trình đầu tư theo quy định. Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; khuyến khích việc hình thành, phát triển các tổ hợp tác, hợp tác xã, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; quan tâm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường, đẩy mạnh hợp tác, liên doanh, liên kết.

- Đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ vào lĩnh vực: Giao thông; Nông nghiệp; Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 09-01-2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện các lĩnh vực đột phá trong năm 2019; Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum

về việc ban hành chương trình hành động triển khai thực hiện 03 lĩnh vực đột phá phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, gắn với chỉnh trang đô thị; không để xảy ra tình trạng xây dựng trái phép; khai thác có hiệu quả các quỹ đất dọc sông Pô Kô và các quốc lộ, tỉnh lộ trên địa bàn huyện gắn với quy hoạch, bố trí dân cư. Tăng cường xúc tiến đầu tư; phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh rà soát, xây dựng danh mục dự án đầu tư trên địa bàn để thu hút đầu tư; huy động mọi nguồn lực để khai thác tiềm năng, lợi thế của huyện gắn với bảo vệ môi trường; tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh, khai thác có hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn để xây dựng, hoàn thiện các công trình thiết yếu, tạo sự đột phá về kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo hướng mở rộng không gian đô thị gắn với thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch đô thị, nhất là phía đông sông Pô Kô thị trấn Đăk Glei, đồng thời có chủ trương kêu gọi đầu tư xây dựng thêm cầu để kết nối hai bờ sông Pô Kô.

- Lồng ghép các chương trình, dự án để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; chú trọng công tác tuyên truyền, vận động người dân nhận thức sâu sắc quan điểm “*Dân cần, dân biết, dân bàn, dân đóng góp, dân làm, dân kiểm tra, dân hưởng thụ*”; đồng thời, tập trung củng cố và nâng cao các tiêu chí đã đạt được, dồn sức vào các tiêu chí gần đạt ở các xã, trọng tâm là các xã về đích vào năm 2025.

## **2. Về văn hóa – xã hội**

- Tiếp tục đầu tư kiên cố hóa hệ thống trường, lớp học, gắn với các trang thiết bị phục vụ việc giảng dạy, học tập theo hướng đồng bộ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong tình hình mới. Tăng cường nâng cao chất lượng dạy và học, nhất là ở các xã vùng sâu, vùng xa; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04-11-2013 của BCH Trung ương khóa XI “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên công tác ở vùng đặc biệt khó khăn; thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số. Triển khai có hiệu quả Đề án sắp xếp, sáp nhập các trường tiểu học, THCS thành trường phổ thông có nhiều cấp học phù hợp với điều kiện thực tế của từng xã; sắp xếp, thu gọn lại một số điểm trường trên nguyên tắc tạo điều kiện thuận lợi cho người học và phù hợp với điều kiện thực tế của huyện.

- Quan tâm củng cố mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao tinh thần, trách nhiệm, chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ y tế. Thực hiện đồng bộ công tác y tế dự phòng, công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và chính sách dân số-kế hoạch hóa gia đình. Đẩy mạnh công tác truyền thông y tế, kịp thời phát hiện, khống chế các loại dịch bệnh phát sinh và đẩy mạnh công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục đào tạo đội ngũ bác sỹ cho tuyến cơ sở, duy trì 100% xã, thị trấn có bác sỹ. Thực hiện có hiệu quả các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm và xuất khẩu



lao động. Thực hiện đào tạo nghề theo địa chỉ gắn các đề án, sự án phát triển kinh tế-xã hội, với nhu cầu thị trường, nhu cầu của doanh nghiệp. Chú trọng dạy nghề và giải quyết việc làm cho nông dân, thanh niên nông thôn, con em gia đình chính sách...; khuyến khích các doanh nghiệp thu hút, đào tạo và sử dụng lao động là người tại chỗ.

- Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” bảo đảm đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả. Tiếp tục tuyên truyền, đẩy mạnh phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng; thực hiện công tác phát thanh truyền hình, thông tin truyền thông, đưa tin phản ánh kịp thời các hoạt động trên địa bàn, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Tăng cường quản lý, bảo vệ, tôn tạo, bảo tồn, phục dựng các lễ hội truyền thống, các hoạt động văn hóa dân gian (như không gian văn hóa công chiêng, múa xoang...), các nghề truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số. Rà soát lại quy hoạch về thiết chế, văn hóa thể thao nói chung và quy hoạch quỹ đất dành cho xây dựng công trình văn hóa, thể thao nói riêng phù hợp với quy hoạch tổng thể kinh tế-xã hội của từng xã, thị trấn; rà soát thực trạng các công trình, văn hóa thể thao hiện có để sắp xếp, có phương án đầu tư, sửa chữa, nâng cấp phù hợp với yêu cầu thực tế và phát huy tác dụng của các công trình đã được đầu tư.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả nguồn vốn của các chương trình, dự án trên địa bàn, nhất là chương trình, dự án phát triển kinh tế-xã hội phục vụ trực tiếp cho công tác giảm nghèo. Chú trọng nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, khuyến khích, động viên, tạo điều kiện cho các hộ gia đình thoát nghèo vươn lên khá giàu. Triển khai và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; quan tâm chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng; thực hiện tốt các phong trào đền ơn đáp nghĩa và hỗ trợ những người có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng yếu thế, gia đình bị thiên tai, dịch bệnh. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo, kiên quyết không để các tà đạo xâm nhập vào địa bàn.

- Tăng cường công tác quản lý về trật tự đô thị, đất đai, tài nguyên, môi trường; khoáng sản, lâm sản. Đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hoạt động khai thác, vận chuyển lâm sản, khai thác khoáng sản trái pháp luật; Tiếp tục thực hiện giao đất, giao rừng cho cộng đồng dân cư và hộ gia đình quản lý, bảo vệ, rà soát, thu hồi diện tích đất lâm nghiệp, đất rừng bị mất, bị lấn chiếm để trồng lại rừng. Xây dựng đề án phủ xanh đất trống, đồi trọc để nâng cao độ che phủ rừng.

- Tiếp tục duy trì việc áp dụng trì có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thị trấn trên địa bàn huyện theo quy định, ít nhất 80% đơn vị cấp xã áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO; Xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng đội ngũ cán bộ, chấp hành kỷ luật, kỷ cương; sắp xếp và tinh gọn bộ máy.

### **3. Về quốc phòng – an ninh, đối ngoại**

- Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch, phản động. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; gắn với phát triển kinh tế-xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ huyện, xã vững chắc. Chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; thực hiện tốt chính sách quân đội và hậu phương quân đội.

- Chỉ đạo tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật; triển khai thực hiện có hiệu quả các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, góp phần kiềm chế sự gia tăng các loại tội phạm, không để hình thành các nhóm tội phạm có tổ chức, hoạt động theo kiểu “xã hội đen”. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, trong đó, tập trung xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình hay, hiệu quả về đảm bảo trật tự ở cơ sở; đồng thời, tăng cường công tác bám nắm địa bàn, đối tượng; kịp thời phát hiện, xử lý những vấn đề nhạy cảm phát sinh ngay tại cơ sở.

- Tăng cường tuần tra, kiểm soát, quản lý tốt đường biên, cột mốc; triển khai có hiệu quả các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự khu vực biên giới; đẩy mạnh hợp tác phát triển trên tất cả các lĩnh vực kinh tế-xã hội và phối hợp bảo vệ an ninh biên giới với các huyện giáp biên. Duy trì tốt mối quan hệ hữu nghị với 02 huyện của tỉnh Sê Kông, Attapur (nước CHDCND Lào) giáp biên với huyện Đăk Glei.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2020; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 trên địa bàn huyện Đăk Glei./.

**Nơi nhận:**

- HĐND huyện (b/c);
- Các Ban HĐND huyện (p/h);
- CT, các PCT UBND huyện (c/đ);
- Các cơ quan đơn vị trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Phòng TCKH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đỗ Sum**